

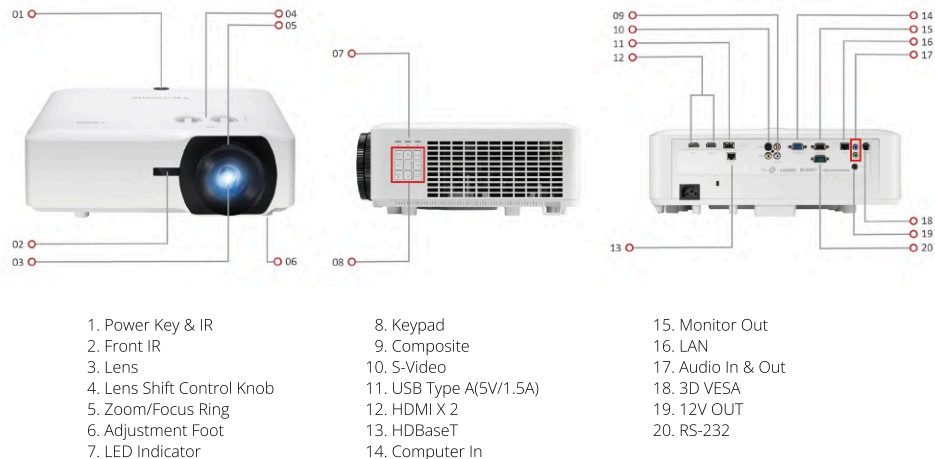
## Tính năng chính

- 6.000 ANSI Lumens cung cấp hình ảnh rõ nét có kích thước lên tới 300"
- Công nghệ Laser Phosphor thế hệ thứ 2 với tuổi thọ 20.000 giờ
- Ống kính có khả năng dịch chuyển rộng và zoom quang học lên đến 1.6x cho phép tối ưu sự linh hoạt
- Hỗ trợ công nghệ trình chiếu 360° và chế độ chân dung
- HDMI kép 2.0b hỗ trợ nội dung 4K HDR/HLG



## Sản phẩm Mô tả

LS920WU là máy chiếu 6.000 ANSI Lumens WUXGA tiên tiến. Áp dụng công nghệ Laser Phosphor thế hệ thứ 2, LS920WU cung cấp độ sáng cao với tuổi thọ 20.000 giờ và kích thước màn hình lên tới 300". Dịch chuyển ống kính rộng, zoom quang học 1.6x, trình chiếu 360° và chế độ chân dung kết hợp cho sự linh hoạt đáng kinh ngạc, đặc biệt lý tưởng cho khán phòng, phòng họp, màn hình thương mại, nhà hàng và quán bar thể thao. Cổng HDMI 2.0b/HDCP 2.2 đảm bảo khả năng truy cập vào nội dung chất lượng 4K gốc với hỗ trợ HDR/HLG. Thêm vào đó là kích thước nhỏ gọn và HDBaseT tích hợp nhằm kết hợp hoàn hảo giữa trình chiếu chất lượng cao và hiệu quả chi phí.



**Ghé thăm Chúng tôi**

[www.viewsonic.com](http://www.viewsonic.com)

## THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Hệ thống chiếu:	0.48" WUXGA
Độ phân giải gốc:	1920x1200
Loại DMD:	DC3
Độ sáng:	6000 (ANSI Lumens)
Độ tương phản:	3000000:1
Display Color:	1.07 Billion Colors
Loại nguồn sáng:	Laser Phosphor system
Light Source Life (hours) with Normal Mode:	20000
Light Source Life (hours) with SuperEco Mode:	30000 (Eco)
Đèn Watt:	Nichia 74W x2
Ống kính:	F=1.81-2.1, f=14.3-22.9mm
Chênh lệch chiếu:	0%
Tỷ lệ chiếu:	1.36-2.18
Zoom quang học:	1.6X
Zoom kỹ thuật số:	0.8x-2.0x
Kích cỡ hình:	30"-300"
Khoảng cách chiếu:	0.88-14.09m(100"@2.93m)
Keystone:	H: +/-40° , V: +/-40°
Phạm vi thay đổi ống kính (chiều dọc):	+50%, -50%
Phạm vi thay đổi ống kính (chiều ngang):	+23%, -23%
Tiếng ồn có thể nghe được (Normal):	36dB
Audible Noise (Eco):	29dB
Độ trễ đầu vào:	16ms
Hỗ trợ độ phân giải:	VGA(640 x 480) to 4K(3840 x 2160)
Tương thích HDTV:	480i, 480p, 576i, 576p, 720p, 1080i, 1080p, 2160p
Khả năng tương thích video:	NTSC, PAL, SECAM
Tần số ngang:	15K-135KHz
Tốc độ quét dọc:	23-120Hz

## ĐẦU VÀO

Máy tính trong (kết nối với linh kiện):	1
Tổng hợp:	1
S-Video:	1
HDMI:	2 (HDMI 2.0, HDCP 1.4/2.2)
Đầu vào âm thanh (3,5 mm):	1
Âm thanh vào (RCA R / L):	1
3D VESA (Phù Hợp):	1
HDBaseT:	1

## ĐẦU RA

Giám sát:	1
Audio-out (3.5mm):	1
Loa:	10W x2
USB Type A (Nguồn):	1 (5V/ 1.5A)
Bộ kích hoạt 12V (3,5mm):	1

## ĐIỀU KHIỂN

RS232 (DB male 9 chân):	1
RJ45 (LAN control):	1
USB Type A (Services):	1 (share with USB A Output)

## KHÁC

Điện áp cung cấp:	100-240V +/- 10%, 50/60Hz(AC in)
Tiêu thụ năng lượng:	Normal: 450W Standby: <0.5W
Nhiệt độ hoạt động:	0~40°C
Carton:	Brown
Khối lượng tịnh:	6.5
Gross Weight:	9
Kích thước (WxDxH) với chân điều chỉnh:	405x305x145mm
Packing Dimensions:	515x490x276mm
Ngôn ngữ OSD:	English, French, Spanish, Thai, Korean, German, Italian, Russian, Swedish, Dutch, Polish, Czech, T-Chinese, S-Chinese, Japanese, Turkish, Portuguese, Finnish, Indonesian, India, Arabic, Vietnamese, Greek, total 23 languages
User Guide Language:	English, S-Chinese, T-Chinese, Indonesian, Finnish, French, German, Italian, Japanese, Korean, Polish, Portuguese, Russian, Spanish, Swedish, Turkish, Arabic, Czech, Thai, Vietnamese, total 20 languages

## STANDARD ACCESSORY

Dây nguồn:	1
Cáp VGA:	1
Điều khiển từ xa:	1 (w/ laser pointer)
QSG:	Yes
Warranty Card:	Yes (CN Only)

## PHỤ KIỆN TỰY CHỌN

Wall/Ceiling Mount:	PJ-WMK-007
---------------------	------------